

Số: 120/KH-TP

Thị trấn Diên Khánh, ngày 11 tháng 11 năm 2020

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS TRỊNH PHONG
GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN ĐẾN 2030**

Trường THCS Trịnh Phong được thành lập theo Quyết định số 67/QĐ.CT ngày 08 tháng 7 năm 1992 của Sở GD&ĐT Khánh Hòa, chính thức hoạt động từ năm học 1992-1993. Sau hai lần tách trường (trường THCS Mạc Đĩnh Chi và trường THCS Trần Quang Khải) đến nay trường có 20 lớp với 827 học sinh và 47 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Địa điểm:

+ Cơ sở 1: 107 Hùng Vương – Thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Trường được tọa lạc ở phía Bắc sông Cái, cạnh quốc lộ 1A, thuộc địa phận Thị trấn Diên Khánh, với tổng diện tích đất là 4559,3m².

+ Cơ sở 2: Thôn 3 xã Diên Phú với tổng diện tích 28.041 m² (giai đoạn 1 đã đưa vào sử dụng là 15.670 m²) với tổng kinh phí hơn 33 tỉ đồng, công trình đưa vào sử dụng giai đoạn 1 với 10 phòng học kiên cố, nhà vệ sinh đúng chuẩn, đầy đủ các phòng chức năng tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Điện thoại: (0258)3771244.

- Địa chỉ trang tin điện tử: c2tphong.dk@khanhhoa.edu.vn

- Học sinh thuộc tuyến tuyển sinh của thị trấn Diên Khánh (phía Bắc sông Cái gồm tổ dân phố Phú Lộc Tây 3,4 và Phú Lộc Đông 1,2,3) và học sinh xã Diên Phú.

Trải qua một chặng đường xây dựng và phát triển, trường THCS Trịnh Phong đã đạt được những thành tích đáng kể, góp phần phát triển giáo dục nâng cao trình độ dân trí của địa phương. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên không ngừng phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Vì vậy số lượng giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp cùng tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp qua các năm đều đạt chỉ tiêu đề ra. Cơ sở vật chất – kỹ thuật từng bước hoàn thiện xứng đáng quy mô trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2015.

Với những cố gắng trên, nhiều năm liên tục nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc; các tổ chức: Công đoàn nhà trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh luôn đạt danh hiệu vững mạnh, xuất sắc, được các cấp khen tặng, Chi bộ nhà trường liên tục đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Hiện tại, nhà trường vẫn đang từng bước tiếp tục vươn lên để khẳng định vị thế của mình trong ngành giáo dục huyện

nhà: 01 ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, phát triển toàn diện, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương và học sinh.

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2020 đến 2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển của trường THCS Trịnh Phong là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Chính phủ về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục Việt Nam trong thời kỳ đổi mới đất nước theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

PHẦN 1

CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

I. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 853/PGD&ĐT-GDTH ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diên Khánh về việc triển khai xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-202, tầm nhìn đến năm 2030.

II. Cơ sở thực tiễn

1. Phân tích bối cảnh và thực trạng của nhà trường

1.1. Khái quát tình hình kinh tế – xã hội của Thị trấn Diên Khánh và xã Diên Phú

1.1.1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục

a) Thị trấn Diên Khánh nằm ở trung tâm của huyện Diên Khánh:

+ Đông giáp xã Diên An và Diên Toàn – huyện Diên Khánh

+ Tây giáp xã Diên Lạc – huyện Diên Khánh.

+ Nam giáp xã Diên Thạnh – huyện Diên Khánh.

+ Bắc giáp xã Diên Sơn, Diên Phú và Diên Điền – huyện Diên Khánh.

Diện tích tự nhiên là 395 ha, toàn thị trấn có 15 tổ dân phố với 5.394 hộ và 23.778 nhân khẩu. Với cơ cấu kinh tế “Buôn bán nhỏ, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp”, nên dân cư ở địa phương phát triển mạnh các nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ kèm theo trồng trọt kết hợp chăn nuôi và buôn bán nhỏ; nhờ vậy đời sống của nhân dân ổn định và ngày càng phát triển.

Thị trấn Diên Khánh là một thị trấn ổn định về chính trị, có tiềm năng phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng. Đặc biệt nơi đây là một thị trấn có bề dày truyền thống hiếu học. Để tiếp nối và phát triển truyền thống tốt đẹp ấy, Đảng bộ và chính quyền địa phương đã có nhiều chủ trương chính sách đúng đắn, phù hợp để phát triển sự nghiệp Giáo dục của thị trấn theo hướng “Chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá”.

b) Diên Phú là một xã đồng bằng có tổng số dân là 10.869 người với 2.298 hộ, được chia làm 4 thôn. Diện tích tự nhiên 678,77 ha, trong đó đất nông nghiệp 389,5 ha. Đặc biệt trên địa bàn xã có Cụm công nghiệp Diên Phú, có tuyến Quốc lộ 1A đi qua và năm 2014 xã Diên Phú được UBND tỉnh Khánh Hòa công nhận là xã đạt chuẩn Nông thôn mới; từ đó có nguồn lực tạo ra sự thay đổi cơ sở hạ tầng và sự phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương.

Các cấp ủy đảng, chính quyền hai địa phương trong nhiều năm qua đã có sự quan tâm đến nhà trường trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục; công tác xã hội hóa giáo dục đã nhận được sự ủng hộ nhiệt tình, từ đó đã mang lại nhiều kết quả tích cực, nhất là việc thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục.

1.1.2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục

Khi các em lên trung học cơ sở, chương trình học và yêu cầu về học tập cao hơn so với cấp tiểu học nên thời gian đầu tư cho việc học tăng thêm, đồng thời các mối quan hệ (quan hệ bạn bè, quan hệ xã hội,...) phức tạp hơn. Vì vậy, sự quan tâm của PHHS là rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Ngoài quan tâm đến việc học tập của trẻ, PHHS còn dành thời gian chú ý đến các mối quan hệ của con em mình với bạn bè để kịp thời phát hiện những lệch lạc do bị bạn xấu rủ rê, lôi kéo. Hơn nữa, PHHS đã chú ý đến sự phát triển năng khiếu, định hướng việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực của con em mình.

Đa số cha mẹ học sinh tham gia tích cực vào hội phụ huynh của trường; quan tâm giúp đỡ nhà trường một số trang thiết bị TĐTT, các hoạt động ngoại khóa, HĐNGLL, tham quan trải nghiệm để nhà trường có điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục. Những cuộc họp do nhà trường tổ chức, các bậc phụ huynh đều tham dự đầy đủ để nắm được yêu cầu giáo dục của nhà trường từ đó có sự kết hợp chặt chẽ giữa phụ huynh và nhà trường.

Bên cạnh đó, nhiều gia đình đã xây dựng tốt truyền thống “tôn sư trọng đạo”, bảo vệ uy tín thầy cô giáo, vì vậy không có các hành vi thiếu tôn trọng giáo viên xảy ra trong trường học, chất lượng giáo dục của nhà trường một phần nhờ đó mà ngày càng đi lên.

1.2. Thực trạng của nhà trường

1.2.1. Quy mô lớp, số lượng học sinh

Tổng số học sinh: 827/431 nữ / 20 lớp. Trong đó

Khối 6: 222 / 108 nữ / 5 lớp

Khối 7: 215 / 115 nữ / 5 lớp

Khối 8: 208 / 113 nữ / 5 lớp

Khối 9: 182 / 95 nữ / 5 lớp Bình quân: 41hs/ lớp.

Cơ sở 1: 10 lớp (6/1,6/2,7/1,7/2,8/1,8/2,8/3,8/4,9/1,9/2) 406/206

Cơ sở 2: 10 lớp (6/3,6/4,6/5,7/3,7/4,7/5,8/5,9/3,9/4,9/5) 421/225

Diên Phú: 573/298 – Thị trấn Diên Khánh: 237/124 – Nơi khác: 18/9

Hộ nghèo: 4 Cận nghèo: 17 – Con thương binh: 01

Học sinh mồ côi cha (mẹ): 44 – Mồ côi cả cha lẫn mẹ: 0

1.2.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 49/35 trong đó Ban giám hiệu: 2/1 – TPT Đội: 1/1

Giáo viên: 38/28 chia ra:

+ Ngữ văn: 6/5 + GDCD: 1/0 + Lịch Sử: 3/2 + Địa lý: 3/1

+ Tiếng Anh: 4/4 + Thể dục: 2/0 + Âm nhạc: 1/1 + Mỹ thuật 1/1

+ Toán: 6/5 (HĐ: 1/0) + Hóa học: 3/2 + Sinh học: 3/3

+ Công nghệ: 1/1 + Vật Lý: 2/1 + Tin học: 2/2

Nhân viên: 7/4 (Kế toán: 1/1; Văn thư: 1/1; Thiết bị: 1/1 ; Bảo vệ: 3/0; Phục vụ: 1/1;) và nhân viên Thư viện: 1/1 (HĐ)

1.2.3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả chăm sóc giáo dục

Tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu chương trình giáo dục THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động trẻ em đã bỏ học giữa chừng đến trường. Tổ chức kiểm tra và công nhận học sinh tốt nghiệp THCS.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ GDĐT. Cán bộ quản lý họp tổ chuyên môn đầu năm bổ sung thêm đồ dùng dạy học bị hư hỏng và các danh mục thiết bị còn thiếu.

Phối hợp với gia đình, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục có hiệu quả.

Hàng năm, nhà trường luôn có những biện pháp: Phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước; phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy xâm nhập trường học; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống bạo lực học đường,... trong giáo viên, học sinh; bảo vệ tốt tài sản; đảm bảo an ninh trật tự trường học.

Nhà trường luôn làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo các cấp, tranh thủ sự tài trợ giúp đỡ của các tổ chức, tập thể, cá nhân để làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Kết hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục học sinh; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục góp phần củng cố đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng nhà trường an toàn, lành mạnh và thân thiện.

Báo cáo kết quả giáo dục của nhà trường trong năm học 2019 – 2020

a) Học sinh

Hạnh kiểm: Tốt 84.1% – Khá 15.5% – TB 0.4% – Không có học sinh hạnh kiểm yếu.

Học lực: Giỏi: 31.2% – Khá 35.0% – TB 30.4% – Yếu: 3.4% – Kém: 0
TB ↑ : 96.6%

Lên lớp sau khi thi lại: 99.5 % - Lưu ban: 0.5 %

(Lưu ban 04 học sinh, trong đó có 04 em bỏ thi trong kỳ thi lên lớp)

Tốt nghiệp THCS: 100% ; DTSS: 100%; TLCC: 98.9%.

Vào lớp 10 (Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Thái Học): 127/192 tỉ lệ: 66.1%

b) Nhà trường

+ Được chủ tịch UBND huyện Diên Khánh tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

+ Liên đội xuất sắc toàn diện dẫn đầu.

+ Công đoàn vững mạnh, chi đoàn mạnh.

+ Cá nhân: đạt 49 Lao động tiên tiến; 05 chiến sĩ thi đua cơ sở.

1.2.4. Cơ sở vật chất; thư viện; trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi

– Phòng học: Tổng số 22; trong đó: kiên cố 22; bán kiên cố: 0

– Khối phòng phục vụ học tập:

+ Phòng giáo dục thể chất: 0 + Phòng giáo dục nghệ thuật: 01

+ Phòng tin học: 02; phòng TBCN: 02+ Phòng Đoàn đội: 02

+ Phòng ngoại ngữ: 01 + Phòng Truyền thống: 01

+ Phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ: 06

+ Phòng thiết bị: 02 + Phòng thư viện: 02

– Khối phòng làm việc:

+ Phòng Hiệu trưởng: 02 + Phòng Phó Hiệu trưởng: 02

+ Phòng họp: 01 + Phòng GV: 02

+ Văn phòng: 01 + Phòng y tế: 02

+ Phòng kế toán: 02 + Nhà bảo vệ: 02; kho: 02.

– Nhà vệ sinh học sinh: 05; GV: 03. – Nhà xe học sinh: 02; GV:02.

- Công: 02; tường rào: 340 m²; sân chơi, bãi tập: 2430 m²
- Trang thiết bị phục vụ công tác quản lý và phục vụ việc dạy - học:
 - + Máy tính: 70; máy in: 11; đèn chiếu: 07; đồ dùng dạy học: 100 bộ;
 - + Sách giáo khoa: 1503 quyển; số sách tham khảo: 2737 quyển;
 - Sách nghiệp vụ: 2320 quyển ; sách thiếu nhi: 3225 quyển;

1.2.5. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định. Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Lập dự toán ngân sách nhà nước và được cấp trên phê duyệt; thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính theo đúng chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước, của Phòng Tài chính và Phòng GD&ĐT. Khi xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đều lấy ý kiến đóng góp của tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và được thông qua trong Hội nghị cán bộ, công chức. Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính hằng tháng; mỗi học kỳ, đều công khai tài chính trong Hội đồng nhà trường; thực hiện kiểm kê tài sản cuối năm đúng quy định. Do vậy, cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường được bổ sung, ngày thêm hoàn thiện và phục vụ có hiệu quả cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.2.6. Quan hệ giữa nhà trường, địa phương, các đoàn thể và xã hội

Nhà trường, gia đình và xã hội đã có sự gắn bó trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Ban đại diện CMHS được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ; nhiệt tình hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động giáo dục và một số hoạt động chung của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên kết hợp với Ban đại diện CMHS để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, tạo điều kiện để Ban đại diện làm việc theo đúng Điều lệ. Thường xuyên có sự trao đổi, kết nối giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS để hai bên kịp thời nắm bắt thông tin, từ đó có biện pháp giáo dục, rèn luyện học sinh hợp lý và hiệu quả hơn.

Nhà trường đã tích cực chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục nhà trường ngày càng an toàn, lành mạnh đồng thời làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên học sinh vươn lên trong học tập, rèn luyện. Nhà trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định, đặc biệt là từ phụ huynh học sinh. Tuy nhiên, chưa huy động được sự tham gia của cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội vào hoạt động giáo dục của nhà trường. Làm tốt công tác phối hợp với đoàn thể địa phương, tổ chức xã hội để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích văn hóa, thăm hỏi gia đình thương binh tại địa phương. Đã có những văn bản tham mưu với địa phương về vệ sinh, an toàn trường học, an ninh trật tự tại trường học.

BẢNG PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG (SWOT)

Để có cơ sở xác định các mục tiêu chiến lược và đưa ra những giải pháp thực hiện, nhà trường sử dụng phương pháp SWOT để phân tích điểm mạnh (Strengths-S), điểm yếu (Weaknesses-W), thời cơ (Opportunities-O), thách thức (Threats-T) của môi trường liên quan như sau:

Môi trường bên trong:

Điểm mạnh (S):

Công tác quản lý của Ban giám hiệu: Có trình độ, năng lực, kinh nghiệm quản lý, lòng nhiệt tình, tâm huyết sự nghiệp giáo dục, có tầm nhìn, phương pháp làm việc năng động, khoa học, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có chất lượng và đạt hiệu quả cao. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Tham mưu tốt với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, của ngành giáo dục, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong công tác xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Luôn gương mẫu trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết Trung ương đảng, chính sách pháp luật nhà nước, gương mẫu trong việc thực hiện nhiệm vụ và được sự tin tưởng của cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân địa phương.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên: Được cơ cấu đầy đủ, đồng bộ theo quy định của Bộ giáo dục đào tạo; Có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn 100%, có nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm khá tốt, đáp ứng tốt nhu cầu đổi mới giáo dục; Có lòng nhiệt tình, trách nhiệm cao trong công tác, một số có năng lực hoạt động, yêu nghề, mến trẻ, gần bó với học sinh, mong muốn nhà trường phát triển và có uy tín cao đối với học sinh, phụ huynh.

Điểm yếu (W):

Hơn 1/3 đời sống kinh tế của nhân dân còn thiếu thốn, phụ huynh ít có điều kiện quan tâm đến việc học tập, rèn luyện của học sinh, hầu như khoán trắng cho nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Trình độ năng lực công tác chưa được đồng đều, một bộ phận nhỏ giáo viên năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm còn hạn chế, đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả chưa cao.

Học sinh: Sĩ số học sinh trong những năm gần đây có chiều hướng tăng.

Cơ sở vật chất – kỹ thuật tương đối đầy đủ, song còn thiếu đồng bộ trang thiết bị bên trong, một số phòng bộ môn chưa đúng chuẩn (cơ sở 1).

Môi trường bên ngoài:

Thời cơ (O):

Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yên tâm công tác; có lập trường bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định; có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

Là trường đào tạo học sinh phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ đáp ứng yêu cầu giáo dục trong tình hình mới.

Nhà trường có truyền thống xây dựng các hoạt động phong trào thi đua yêu nước và làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

Là trường có uy tín đối với học sinh, phụ huynh và nhân dân.

Thách thức (T):

Chất lượng giáo dục đào tạo ngày càng cao đòi hỏi cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đầy đủ, hiện đại, phù hợp đổi mới nội dung chương trình giáo dục trong tình hình mới.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ hội nhập Quốc tế, thế giới 4.0.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khả năng làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học tự bồi dưỡng, tự vươn lên của cán bộ giáo viên, nhân viên.

Đội ngũ phân lớn ít chênh lệnh về thời gian công tác nên dễ có tình huống “cá mè một lứa”.

Những cơ hội thách thức, điểm mạnh, điểm yếu đó có ảnh hưởng như thế nào tới hoạt động của nhà trường?

Các vấn đề ưu tiên:

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, chú trọng bồi dưỡng chính trị, phẩm chất, đạo đức, lối sống và năng lực công tác.

Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm, bổ sung trang thiết bị hiện đại đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Bên cạnh đó, duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học, xây dựng nếp làm việc khoa học, năng động, sáng tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và quản lý.

Tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo, giáo dục ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và cộng đồng.

Thực hiện nghiêm túc đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kỳ và áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường, của Ban giám hiệu và giáo viên, học sinh.

PHẦN 2

ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN ĐẾN 2030

I. Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cơ bản

1. Tầm nhìn

Từ năm 2021-2025: Giáo dục học sinh có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, có tinh thần trách nhiệm, tự trọng, có năng lực tư duy độc lập, phấn đấu học tập suốt đời.

Từ năm 2025-2030: Là nơi đáng tin cậy về chất lượng giáo dục – Nơi ươm mầm những ước mơ cho những chủ nhân tương lai của đất nước, truyền cho học sinh nguồn cảm hứng, khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy và sáng tạo, thích ứng với thời đại mới để sẵn sàng xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập kỉ cương, nề nếp, chất lượng; phát huy tính tư duy, sáng tạo, tính đoàn kết, trung thực; quyết tâm vươn lên thực hiện khát vọng; bồi đắp lòng nhân ái; biết ứng xử, giải quyết tốt các tình huống trong cuộc sống tương lai.

3. Các giá trị cơ bản

Tạo dựng môi trường học tập “Đoàn kết, trách nhiệm, thân thiện, hợp tác, sáng tạo, hiệu quả”.

II. Mục tiêu kế hoạch chiến lược

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, có cơ sở vật chất – kỹ thuật tốt.

Tiếp tục bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Giai đoạn 2020 đến 2025:

+ Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên:

Tổng số cán bộ giáo viên nhân viên dự kiến 45 người.

Cán bộ quản lý: 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học, trình độ trung cấp lý luận chính trị, trung cấp quản lý giáo dục trở lên.

Giáo viên: Có 100% giáo viên đạt trình độ đại học; 100% giáo viên có tay nghề chuyên môn khá – giỏi;

100% cán bộ giáo viên nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ tốt cho công tác giáo dục, quản lý, giảng dạy.

+ Học sinh:

Quy mô: Lớp học: 19 – 20 lớp. Học sinh: 800 – 850.

Chất lượng giáo dục: Có 100% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục thi vào học các trường trung học phổ thông, các trường chuyên nghiệp, trường đào tạo nghề. Bên cạnh đó, các em biết hình thành thói quen và phương pháp học tập độc lập, sáng tạo, kỹ năng tự chủ trong cuộc sống.

Học sinh học lực giỏi: 20 – 30%, Học sinh học lực khá: 35 – 40%.

Học sinh đạt giải các kỳ thi: học sinh giỏi cấp huyện 8 – 10 em/năm, cấp tỉnh 2 – 5 em (các môn văn hóa).

Chất lượng hạnh kiểm: 100% hạnh kiểm trung bình trở lên.

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản; tự nguyện, tích cực tham gia các hoạt động đoàn đội và các hoạt động xã hội, từ thiện.

+ Kiểm định chất lượng giáo dục: Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2025 tiếp tục được công nhận trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, chuẩn quốc gia mức độ 2.

+ Cơ sở vật chất: Tiếp tục khai thác tốt cơ sở vật chất – kỹ thuật hiện có, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng, tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục, mua sắm thêm trang thiết bị dạy học hiện đại, tài liệu tham khảo, giảng dạy, nâng cấp phòng y tế, kho, trực bảo vệ,... nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học trong thời kỳ đổi mới.

- Giai đoạn 2025 đến 2030:

Đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng cao của huyện Diên Khánh.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2025-2030.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Phát triển hoạt động giáo dục

1.1. Phát triển giáo dục

Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục trung học; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới (Chương trình GDPT 2018); tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

1.2. Đảm bảo chất lượng

1.2.1 Các điều kiện đảm bảo chất lượng

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động sinh hoạt, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống tốt, trở thành những người công dân có ích.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

1.2.2 Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

Xác định: Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

a) Dạy và học: Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi cán bộ, giáo viên sớm khắc phục tình trạng “Dạy lý thuyết suông” mà thay vào đó là áp dụng nhuần nhuyễn “*Dạy ít, học nhiều*”, *tổ chức đa dạng các hình thức học tập như học ngoài trời, tham quan, dã ngoại,...* Xây dựng *đôi bạn học tập* với quan điểm “*học thầy không tày học bạn*”,... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với *công việc lãnh đạo*. Cải tiến khâu hướng dẫn học về nhà để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Phát động sâu, rộng thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên; đổi mới các hình

thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sử dụng Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

Đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan, tham gia các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, thể dục thể thao,... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như “Nói chuyện truyền thống”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

c) Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

Học sinh trang bị những kỹ năng sống cơ bản nhằm giúp bản thân hòa nhập tốt với cộng đồng; hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội; mạnh mẽ, bản lĩnh dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Bên cạnh đó, tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về kỹ năng như: kỹ năng làm chủ cuộc sống; phòng chống các tệ nạn xã hội; tác hại thuốc lá và các chất ma túy; kỹ năng làm chủ trong học tập: tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; kỹ năng giao tiếp và hội nhập; kỹ năng định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THCS, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường, cảnh quan xung quanh.

Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng,... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong giáo viên và học sinh.

1.2.3 Các hoạt động đảm bảo chất lượng

Tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Huy động các lực lượng xã hội tham gia công tác giáo dục, tạo điều kiện cho học sinh mở rộng được kiến thức trên nhiều lĩnh vực, bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước, nâng cao hiểu biết để có thái độ đúng đắn trước các vấn đề của đời sống, tránh xa những tệ nạn xã hội, các hành vi tiêu cực, bồi dưỡng tâm thế hội nhập với thế giới.

Tích hợp nhiều nội dung giáo dục mang tính thời sự, toàn cầu như: phòng chống tham nhũng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, các nội dung giáo dục địa phương; giáo dục trật tự an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội; tổ chức các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, các hoạt động văn hóa – thể thao,... theo hướng tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm bồi dưỡng hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới.

Thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

Đa dạng các chương trình, nội dung và hình thức học tập theo hướng xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; chú trọng phụ đạo, giúp đỡ học sinh yếu, kém; phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi. Tiếp tục triển khai theo kế hoạch Đề án dạy và học ngoại ngữ ở tất cả các khối lớp.

Tổ chức nhiều loại “sân chơi” trí tuệ và hoạt động tập thể của học sinh. Tăng cường văn hóa chất lượng từ tiến độ đến hiệu quả trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của trường.

Xây dựng tinh thần cộng đồng, cùng gánh vác, chia sẻ trách nhiệm trong việc giải quyết các công việc chung vì sự phát triển của Nhà trường; đặt chất lượng phù hợp với chiến lược và mục tiêu lên hàng đầu.

Như vậy, công tác đảm bảo chất lượng cần được phát triển theo đúng định hướng của nhà trường và phù hợp với xu thế phát triển chung trong khu vực và trên thế giới. Việc học hỏi kinh nghiệm từ các trường bạn là rất cần thiết trong tiến trình xây dựng và phát triển công tác đảm bảo chất lượng của Nhà trường trong thời gian tới.

1.2.4 Hoạt động tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục

Trường tiếp tục thực hiện tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và các văn bản, tài liệu hướng dẫn của Sở GD&ĐT Khánh Hòa và Phòng GD&ĐT Diên Khánh triển khai tổ chức; huy động đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, Cấp ủy, Chính quyền địa phương, Ban ĐDCMHS và các trang thiết bị thông tin, cơ sở vật chất (CSVC) của nhà trường.

Quy trình tự đánh giá tuân thủ theo trình tự, tại Điều 23 – Mục 1– Chương III của Quy trình tự đánh giá trường trung học gồm các bước:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
2. Lập kế hoạch tự đánh giá.
3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.
5. Viết báo cáo tự đánh giá.

6. Công bố báo cáo tự đánh giá.

7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá như: bổ sung và sắp xếp minh chứng, điều chỉnh số liệu trong phần cơ sở dữ liệu, phân công nhiệm vụ các thành viên trong hội đồng thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng.

Nội dung báo cáo tự đánh giá phải thể hiện được quá trình chuyển biến về quy mô phát triển nhà trường và chất lượng giáo dục toàn diện, thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao và bảo đảm tính khách quan, trung thực.

Minh chứng thu thập được Hội đồng Tự đánh giá và Hội đồng sư phạm mã hóa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận để đi đến thống nhất, điều chỉnh và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá để đạt được các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ báo theo từng mức độ.

2. Phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tham mưu với Hội CMHS, UBND TTKD – UBND xã Diên Phú thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích nổi trội. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh xa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

3. Cơ sở vật chất; trang thiết bị; đồ dùng, đồ chơi

Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất (cơ sở 1), phấn đấu có đủ phòng học bộ môn theo đúng chuẩn của thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hóa các phòng học, phòng học bộ môn, sân chơi bãi tập của học sinh và nâng cấp sân trường (cơ sở 1), nhà đa năng, phòng học ngoại ngữ đúng chuẩn đặc biệt tham mưu với Phòng GD&ĐT tu sửa nhà vệ sinh học sinh (cơ sở 1).

Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy và học.

Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc, hoạt động thể dục thể thao và các công trình phụ trợ khác.

4. Nguồn lực tài chính

Ngân sách nhà nước: Thực hiện theo kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm được cấp.

Ngoài ngân sách: Xã hội, cơ quan doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể, cá nhân, cha mẹ học sinh.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

5. Hệ thống thông tin

Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, xây dựng thư viện điện tử, trang bị các phần mềm về quản lý, sử dụng trang Thông tin điện tử nhà trường khai thác dữ liệu cũng như kế hoạch công tác, hội họp,... góp phần nâng cao chất lượng quản lý dạy và học.

6. Quan hệ với cộng đồng

Xây dựng tinh thần cộng đồng, cùng gánh vác, chia sẻ trách nhiệm trong việc giải quyết các công việc chung vì sự phát triển của Nhà trường.

Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài.

Tham mưu với Đảng uỷ, HĐND, UBND TTK – UBND xã Diên Phú thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục hỗ trợ nhà trường nâng cấp về cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục; tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trên trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc quản lý và giáo dục các em. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh về tầm quan trọng và lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế cho con em mình.

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

7. Lãnh đạo và quản lý

Tranh thủ sự lãnh đạo chỉ đạo của các cấp. Nghiên cứu quán triệt học tập chỉ thị nghị quyết của các cấp; cụ thể hóa các chỉ thị nghị quyết vào xây dựng và thực hiện nhiệm vụ năm học gắn với điều kiện thực tế của nhà trường.

Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng; đạo đức ý thức trách nhiệm của nhà giáo theo chuẩn mực đạo đức về học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động khác gắn với việc thực hiện pháp lệnh công chức, Điều lệ trường Trung học, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Đổi mới công tác quản lý theo hướng tăng cường phân công công việc đúng người, đúng việc, hợp tình, hợp lý tạo sự phấn khởi tự tin, tích cực, tự giác trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Quản lý theo kế hoạch, đảm bảo các yêu cầu về công khai, dân chủ; thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; củng cố nền nếp, kỉ cương trong hoạt động giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý giáo dục và dạy học.

Xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong tập thể hội đồng nhà trường.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ nội dung chương trình các môn học và hoạt động giáo dục; nghiêm túc nghiên cứu và thực hiện thông tư 58 và thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về đánh giá, xếp loại học sinh. Tổ chức các hội thi cấp trường thiết thực hiệu quả.

Làm tốt 3 công khai trong tập thể nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.

Triển khai bồi dưỡng CBQL và bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL theo các Chương trình bồi dưỡng mới ban hành (thông tư 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019) và đánh giá CBQL theo thông tư 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng.

PHẦN 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

I. Tổ chức thực hiện

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược có thể điều chỉnh kế hoạch sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1 (từ năm 2020 đến 2023): Tiếp tục đưa các hoạt động nhà trường đi vào nền nếp kỷ cương và hình thành những yếu tố mới tạo nên một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt.

Giai đoạn 2 (từ năm 2024 đến 2025): Đến hết năm 2025 cảnh quan trường lớp sạch đẹp khang trang, an toàn, thân thiện; duy trì chất lượng giáo dục toàn diện; hoàn thiện báo cáo tự đánh giá và thu thập xong minh chứng để đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, chuẩn quốc gia mức độ 2.

Giai đoạn 3 (từ năm 2026 đến 2030): Xác lập thương hiệu trường THCS Trịnh Phong là tập thể lao động xuất sắc, có chất lượng giáo dục cao đáp ứng được yêu cầu xã hội, phát triển năng lực cá nhân và tư duy độc lập sáng tạo của mỗi học sinh, duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2025-2030.

3. Quy định trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

3.1. Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

3.2. Phó Hiệu trưởng: Căn cứ nhiệm vụ được phân công giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3.3. Tổ trưởng chuyên môn, văn phòng:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

3.4. Giáo viên, nhân viên:

Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi; xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để tiếp tục thực hiện kế hoạch cho những năm tiếp theo.

3.5. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

II. Giám sát và đánh giá kết quả

1. Thành lập Hội đồng giám sát; quy định nội dung và quy trình tổ chức giám sát

Ban chỉ đạo sẽ được điều chỉnh, bổ sung hàng năm cho phù hợp với tình hình nhân sự hàng năm.

2. Đánh giá mức độ đạt được theo chỉ tiêu đề ra

Hàng năm đều xây dựng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 để đánh giá mức độ đạt được theo chỉ tiêu đề ra của năm học trước .

III. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với UBND cấp huyện: Không.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch, phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

3. Đối với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương

Thường xuyên quán triệt, nhắc nhở một số thôn trưởng trong công tác phối kết hợp với nhà trường và phụ huynh trong việc duy trì sĩ số học sinh. Có cơ chế đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển nông thôn mới để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược.

Trường THCS Trịnh Phong sẽ chuyên tải những mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường như trên đã xác định thành kế hoạch cụ thể từng năm học, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Trịnh Phong giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã Diên Phú, UBND TTDK;
- Ban đại diện CMHS;
- Các đoàn thể nhà trường;
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hiền Lê